**BÀI ÔN TẬP LỚP 10 TỪ BÀI 14 ĐÉN BÀI 16**

 **PHẦN HAI**

**LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX**

**CHƯƠNG I: VIỆT NAM THỜI NGUYÊN THUỶ ĐẾN THẾ KỲ X**

**BÀI 13: VIỆT NAM THỜI NGUYÊN THUỶ**

**Câu 1:** Người ta tìm thấy một số chiếc răng người tối cổ nước ta giống với răng của người tối cổ bắc kinh ở vùng nào?

A. Núi Đọ (Thanh Hoá) B. Dầu Giây (Đồng Nai)

C. An Lộc (Bình Phước) D. Thẩm Khuyên, Thẩm Hai (Lạng Sơn)

**Câu 2:** Người tối cổ ở Việt Nam sử dụng phương thức nào để kiếm sống

A. Săn bắt, hái lượm B. Săn bắn, hái lượm

C. Hái lượm, săn bắn D. Trồng trọt, chăn nuôi

**Câu 3:** ở di tích Vi Sơn (Phú Thọ), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy di chỉ gì của người hiện đại ở Việt Nam.

A. Răng hoá thạch

B. Xương hoá thạch

C. Công cụ bằng đá

D. Công cụ bằng đồng thau

**Câu 4:** Văn hoá Hoà Bình xuất hiện cách ngày nay khoảng bao nhiêu năm?

A. 10.000 đến 7.000 năm

B. 12.000 đến 7.000 năm

C. 11.000 đến 8.000 năm

D. Công cụ bằng đồng thau

**Câu 5:** Nối tiếp văn hoá Hoà Bình là văn hoá nào? Cách ngày nay khoảng bao nhiêu năm?

A. Văn hoá Sơn La, cách nay khoảng 7.000 đến 12.000 năm

B. Văn hoá Phú Thọ, cách nay khoảng 6.000 đến 11.000 năm

C. Văn hoá Sa Huỳnh (Quảng Ngãi), cách nay khoảng 8.000 đến 11.000 năm

D. Văn hoá Bắc Sơn, cách nay khoảng 6.000 đến 10.000 năm.

**Câu 6:** Các di tích văn hoá Bắc Sơn được tìm thấy ở các tỉnh nào?

A. Lạng Sơn, Thái Nguyên, Hoà Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An

B. Lạng Sơn, Hà Giang, Quảng Bình

C. Hoà Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Quảng Nam

D. Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Trị

**Câu 7:** Hoạt động kinh tế chính của cư dân Bắc Sơn là gì?

A. Săn bắn, hái lượm B. Săn bắt, hái lượm

C. Đánh cá, chăn nuôi D. Trồng trọt, chăn nuôi

**Câu 8:** Điền vào chỗ trống câu sau đây sao cho đúng:

A. Cư dân Thanh Hóa B. Cư dân Hoà Bình

C. Cư dân Vi Sơn - Phú Thọ D. Cư dân Lai Châu

**Câu 9:** Cách ngày nay khoảng bao lâu, trên đất nước Việt Nam, con người đã phát triển kth mài, cưa, khoan đá, làm gốm?

A. Khoảng 10.000 đến 6.000 năm B. Khoảng 5.000 đến 6.000 năm

C. Khoảng 6.000 đến 7.000 năm D. Khoảng 4.000 đến 5.000 năm

**Câu 10:** Nhiều di tích văn hoá hậu kì đá mới được phát hiện ở nhiều nơi như Mai Pha, Nậm Tun, Sập Việt... Vậy, Mai Pha thuộc tỉnh nào?

A. Lai Châu B. Sơn La C. Lạng Sơn D. Thanh Hoá

**Câu 11**: Di tích văn hoá hậu kì đá mới Sập Việt ở tỉnh nào ngày nay?

A. Hoà Bình B. Lai Châu C. Sơn La D. Thanh Hoá

**Câu 12:** Vào cuối thời nguyên thuỷ, các bộ lạc định cư trên đất nước bước vào thời kì nào?

A. Thời đồ đá mới B. Thời đồ đá cũ

C. Thời đồng thau D. Thời đồ sắt

**Câu 13:** Cách đây khoảng 4.000 năm, cư dân nước ta đã biết sử dụng nguyên liệu gì để chế tạo công cụ?

A. Nguyên liệu sắt B. Nguyên liệu đồng

C. Nguyên liệu tre, gỗ D. Nguyên liệu đá

**Câu 14:** Điền vào chỗ trống câu sau đây sao cho đúng

"Đầu thế kỉ II TCN. Các bộ lạc sống ở ................. đã đưa kỹ thuật chế tác đá lên đỉnh cao, đồng thời sử dụng kim đồng và thuật luyện kim để chế tạo công cụ".

A. Phùng Nguyên B. Đông Sơn

C. Sông Hồng D. Sa Huỳnh

**Câu 15:** Chủ nhân của nền văn hoá nào mở đầu cho sơ kì thời đại đồng thau ở Việt Nam?

A. Hoa lộc B. Sa Huỳnh

C. Phùng Nguyên D. Đông Nai

**Câu 16:** Các di tích văn hoá Phùng Nguyên được phát hiện nhiều nơi thuộc vùng nào ở Việt Nam?

A. Bắc Bộ B. Bắc Trung Bộ

C. Trung Bộ D. Nam Trung Bộ

**Câu 17:** Nghề lao động chủ yếu của các bộ lạc Phùng Nguyên bằng gì?

A. Thủ công nghiệp B. Nông nghiệp lúa nước

C. Nông nghiệp nương rẫy D. Không phải các nghề trên

**Câu 18:** Chủ nhân của nền văn hoá nào sống ở vùng châu thổ Sông Mã?

A. Hoa Lộc B. Sa Huỳnh

C. Phùng Nguyên D. Đồng Nai

**Câu 19:** Cư dân văn hoá Sa Huỳnh sử dụng phổ biến công cụ lao động bằng gì?

A. Bằng đá B. Bằng đồng

C. Bằng sắt D. Bằng gỗ

**Câu 20:** Văn hoá óc Eo là văn hoá của vùng nào?

A. Đông Nam Bộ B. Nam Trung Bộ

C. Tây Nam Bộ D. Tây Nguyên

**Câu 21**: Các di tích văn hoá Đồng Nai thuộc vùng nào?

A. Nam Trung bộ B. Nam Bộ

C. Đông Nam Bộ D. Tây Nam Bộ

**Câu 22:** Cư dân văn hoá Đồng Nai và óc Eo làm nghề gì là chủ yếu?

A. Nông nghiệp lúa nước

B. Nông nghiệp lúa nước và cây lương thực khác

C. Khai thác sản vật rừng

D. Săn bắn, hái lượm

**BÀI 14: CÁC QUỐC GIA CỔ ĐẠI TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM**

**NƯỚC VĂN LANG - ÂU LẠC**

**Câu 1:** Quốc gia đầu tiên của người Việt Nam được hình thành trên cơ sở nền văn hoá nào?

A. Văn hoá Đông Sơn B. Văn hoá Phùng Nguyên

C. Văn hoá Đồng Đậu D. Văn hoá Gò Mun

**Câu 2:** Nền văn minh đầu tiên của nước ta gọi là gì?

A. Văn minh Đại Việt B. Văn minh Văn Lang

C. Văn minh sông Hồng D. Văn minh Âu lạc

**Câu 3:** Hiện vật tiêu biểu cho tài năng và kĩ thuật tinh xảo của nghề đúc đồng của người Việt xưa là gì?

A. Các loại vũ khí bằng đồng B. Công cụ sản xuất bằng đồng

C. Tháp đồng D. Trống đồng

**Câu 4:** Sự phân hoá giàu nghèo ngày càng sâu sắc hơn dưới thời văn hoá nào?

A. Phùng Nguyên B. Đông Sơn

C. Hoa Lộc D. Sa Huỳnh

**Câu 5:** Đứng đầu nhà nước Văn Lang là ai?

A. An Dương Vương B. Thục Phán

C. Vua Hùng D. Lạc Tướng

**Câu 6:** Quốc gia Văn lang ra đời vào khoảng thời gian nào

A. Khoảng thế kỉ VII TCN B. Khoảng thế kỉ VI TCN

C. Khoảng thế kỉ VIII TCN D. Khoảng thế kỉ V TCN

**Câu 7:** Lí do dẫn đến sự ra đời của Nhà nước đầu tiên ở nước ta?

A. Do nhu cầu liên kết chống ngoại xâm

B. Do nhu cầu về thuỷ lợi để phát triển sản xuất nông nghiệp

C. Do nhu cầu phân hoá xã hội sâu sắc

D. Do nhu cầu về thuỷ lợi, quản lí xã hội và liên kết chống ngoại xâm

**Câu 8**: Nhà nước Văn Lang dưới thời vua Hùng, đất nước ta chua làm bao nhiêu bộ?

A. 12 bộ B. 15 bộ C. 16 bộ D. 14 bộ

**Câu 9**: Nhà nước Văn Lang, chia cả nước làm 15 bộ, đứng đầu mỗi bộ là ai?

A. Lạc hầu B. Lạc tưởng

C. Bồ Chính D. Quan Lang

**Câu 10:** Vua Hùng Vương đặt các quan chức, trong đó Tưởng văn gọi là gì?

A. Lạc hầu B. Lạc tưởng

C. Bồ Chính D. Quan Lang

**Câu 11:** Con trai của Vua Hùng Vương gọi là gì?

A. Thái Tử B. Quan Lang

C. Thiên Tử C. Lạc tướng

**Câu 12:** Nước Văn Lang tồn tại trong khoảng thời gian nào?

A. Khoảng thế kỉ V đến thế kỉ III TCN

B. Khoảng thế kỉ V đến thế kỉ IV TCN

C. Khoảng thế kỉ VII đến thế kỉ TCN

D. Khoảng thế kỉ VI đến thế kỉ IV TCN

**Câu 13**: Thời kì nào của Trung Quốc đem quân đánh nước Văn Lang?

A. Nhà Hán B. Nhà Tần

C. Nhà Hạ D. Nhà Chu

**Câu 14:** Ai là người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Tần vào thế kỉ thứ III TCN?

A. Thục Phán B. Hùng Vương

C. Hai Bà Trưng D. Bà Triệu

**Câu 15**: Người dựng nên nước Âu lạc là ai? Đóng đô ở đâu?

A. Hùng vương đóng đô ở Bạch Hạc

B. Thục Phán (An Dương Vương), đóng đô ở Cổ Loa

C. Lang Liêu, đóng đô ở Thăng Long

D. An Tiêm, đóng đô ở Cổ Loa

**Câu 16**: Trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc có ba tầng lớp đó là những tầng lớp nào?

A. Vua quan quý tộc, nô tì và dân tự do

B. Vua, quý tộc và bình dân

C. Vua quan, nông dân và nô tì

D. Vua, quan lại và nông dân

**Câu 17:** Tín ngưỡng chủ yếu và phổ biến của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là gì?

A. Thờ cúng tổ tiên B. Sùng bái tự nhiên

C. Thờ thần Mặt trời D. Thờ thần Núi

**Câu 18**: Nét đặc sắc về văn hoá của cư dân Việt cổ là gì?

A. Thờ cúng tổ tiên

B. Thờ các vị thần thiên nhiên

C. Thờ cúng, sùng kính những người có công với nước

D. Tổ chức cưới xin, ma chay

**Câu 19:** Sự ra đời của Nhà nước nào đã mở ra thời đại dựng nước và giữ nước

A. Văn Lang B. Văn Lang - Âu lạc

C. Lạc Việt D. Âu Lạc

**BÀI 15, 16: THỜI BẮC THUỘC VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC**

**Câu 1:** Năm 179 TCN, nước ta bị triều đại phong kiến nào ở Trung Quốc xâm chiếm?

A. Nhà hán B. Nhà Triệu

C. Nhà Ngô D. Nhà Tống

**Câu 2:** Những chính sách cai trị của các trièu đại phong kiến Trung Quốc đối với nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỉ X nhằm thực hiện âm mưu gì?

A. Sát nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng

B. Biến nước ta thành thuộc địa kiểu mới của chúng

C. Biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hoá của chúng

D. Biến nước ta thành căn cứ quân sự để xâm lược các nước khác

**Câu 3:** Nhà triệu chia nước Âu Lạc thành hai quận và sát nhập vào quốc gia nào?

A. Trung Quốc B. Văn Lang

C. Nam Việt D. An Nam

**Câu 4:** Sau khi lật đổ chính quyền của Hai Bà Trưng, chính quyền phương Bắc cử quan lại cai trị tới cấp nào?

A. Cấp tỉnh B. Cấp huyện

C. Cấp xã D. Cấp thôn

**Câu 5:** Nhà Nhà Hán chia nước ta thành mấy quận để sát nhập vào bộ Giao chỉ?

A. Ba quận B. Hai quận

D. Bốn quận D. Nhiều quận

**Câu 7:** Các triều đại phong kiến phương bắc đã truyền bá tôn giáo nào vào nước ta.

A. Phật giáo B. Đạo giáo

C. Thiên chúa giáo D. Nho giáo

**Câu 8:** Dưới thời Bắc thuộc, Nho giáo ảnh hưởng như thế nào đối với nước ta?

A. Trở thành quốc giáo

B. Trở thành tư tưởng thống trị cả nước

C. Chỉ ảnh hưởng đến một số vùng trung tâm châu, quận

D. Không hề ảnh hưởng gì cả

**Câu 9:** Đầu thời Bắc thuộc, triều đại nào phải chở thóc gạo đến Giao Chỉ để nuôi quân và bọn quan lại đô hộ?

A. Triều Đông Hán B. Triều Tây hán

C. Triều Nam Hán D. Triều Tây Tấn

**Câu 10:** Trong thời Bắc thuộc, nhân dân ta biết tiếp nhận những yếu tố tích cực của nền văn hoá Trung Hoa thời nào?

A. Thời nhà triệu B. Thời Nhà Hán

C. Thời Nhà Hán - Đường D. Thời nhà Tống - Đường

**Câu 11:** ở nước ta thời Bắc thuộc, vùng nào là nơi xuất phát các cuộc đấu tranh chống lại các triều đại phương Bắc để giành độc lập dân tộc?

A. Thành thị B. Rừng núi

C. Làng xóm ở nông thôn D. Cả nông thôn và thành thị

**Câu 12:** Vì sao nhân dân ta không ngừng vùng lên đấu tranh chống chế độ phong kiến Bắc thuộc?

A. Vì căm thù sâu sắc chế độ cai trị tàn bạo của kẻ thù

B. Vì bị bóc lột theo kiểu địa tô phong kiến

C. Vì bị mất ruộng đất quá nhiều

D. Vì đời sống gặp nhiều khó khăn

**Câu 13:** Trải qua năm thế kỉ bị phong kiến phương Bắc đô hộ, nhân dân ba quận Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam đã vùng lên đấu tranh để giành độc lập, tự chủ, tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Hai bà Trưng

B. Khởi Bà Triệu

C. Khởi nghĩa hai Bà Trưng và Bà Triệu

D. Khởi nghĩa Ngô Quyền

**Câu 14**: Năm 111 TCN, nước Âu Lạc rơi vào ách đô hộ của nhà nào ở Trung Quốc?

A. Nhà Triệu B. Nhà Hán

C. Nhà Lương D. Nhà Ngô

**Câu 15:** Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán vào năm 40?

A. Triệu Thị Trinh B. An Dương Vương

C. Lý Thường Kiệt D. Trưng Trắc - Trưng Nhị

**Câu 16:** Khởi nghĩa của Hai Bà Trưng đánh bại quân xâm lược nào?

A. Quân nhà Hán B. Quân nhà Tuỳ

C. Quân nhà Ngô D. Quân nhà Lương

**Câu 17:** Mùa xuân năm 40, cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng bùng nổ ở đâu?

A. Mê Linh (Vĩnh Phúc) B. Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội)

C. Hát Môn (Phú Thọ, Hà Tây) D. Luy Lâu (Thuận Thành, Bắc Ninh)

**Câu 18:** Cuộc khởi nghĩa của Lý Bí nổ ra vào mùa xuân năm 542 chống lại quân xâm lược dưới thời nhà nào của Trung Quốc?

A. Nhà Hán B. Nhà Ngô C. Nhà Lương D. Nhà Triệu

**Câu 19:** Lý Bí lên làm vua vào năm nào?

A. Năm 542 B. Năm 544 C. Năm 545 D. Năm 546

**Câu 20:** Sau khi lên làm vua, Lý Bí đặt quốc hiệu nước ra là gì?

A. Đại Việt B. Nam Việt C. Vạn Xuân D. Đại Cồ Vịêt

**Câu 21:** Người kế tục Lý Nam Đế lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược vào năm 454 là ai?

A. Lý Tự Tiên B. Lý Phật Tử C. Lý Thiên Bảo D. Triệu Quang Phục

**Câu 22:** Năm 687 diễn ra cuộc khởi nghĩa nào chống lại nhà Đường xâm lược nước ta?

A. Khởi nghĩa Lý Bí

B. Khởi nghĩa Lý Tự Tiên, Đinh Kiến

C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan

D. Khởi nghĩa Phùng Hưng

**Câu 23:** Sau khi đánh bại xâm lược nhà Lương (550), triệu Quang Phục lên làm vua, lấy hiệu là gì?

A. Triệu Việt Vương B. Triệu Nam Vương

C. Dạ Trạch Vương D. Nam Việt Vương

**Câu 24:** Ai là người họ hàng với Lý Nam Đế nổi lên chống lại Triệu Việt Vương từ năm 555 đến năm 571?

A. Lý Thiên Bảo B. Lý Tự Tiên

C. Lý Phật Tử D. Lý Phật Mã

**Câu 25:** Năm 603, đất nước ta rơi vào ách đô hộ của nhà nào ở Trung Quốc?

A. Nhà Đường B. Nhà Tuỳ

C.Nhà Minh D. Nhà Thanh

**Câu 26:** Người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống lại quân, xâm lược nhà Đường vào năm 687 là ai?

A. Phùng Hưng B. Lý Tự Tiên, Đinh Kiến

C. Mai Thúc Loan D. Dương Thanh

**Câu 27:** Trong số các lãnh tụ của các cuộc khởi nghĩa chống ách đô hộ của nhà Đường, ai là người được nhân dân ta suy tôn danh hiệu "Bố Cái Đại Vương"?

A. Lý Tự Tiên B. Đinh Kiến

C. Mai Thúc Loan D. Phùng Hưng

**Câu 28:** Năm 907, khúc thừa dụ qua đời, ai là người lên thay để cai quản đất nước?

A. Khúc Hạo B. Khúc Thừa Mỹ

C. Dương Đình Nghệ D. Đinh Công Trứ

**Câu 29:** Sau khi quân xâm lược nhà Đường bị thất bại, triều đại phong kiến nào ở Trung Quốc mang quân xâm lược nước ta.

A. Nhà Tây Hán B. Nhà Đông Hán

C. Nhà Nam Hán D. Nhà Tống

**Câu 30:** Lợi dụng cơ hội nào mà quân Nam Hán kéo vào xâm lược nước ta lần thứ hai?

A. Kiều Công Tiễn bị Ngô Quyền giết chết

B. Nội bộ triều đình nhà Ngô bị rối loạn

C. Kiều Công Tiễn giết Dương Đình Nghệ để đoạt chức Tiết độ sử

D. Kiều Công Tiễn cho người sang cầu cứu Nam Hán.

**Câu 31:** Tướng nào của Nam Hán bị Ngô Quyền bắt sống trên sông Bạch Đằng

A. Thoát Hoan B. Ô Mã Nhi

C. Hoằng Tháo D. Ngột Lương Hợp Thai